

ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao số 19/2005/QĐ-UBTDTT ngày 10/01/2005 về việc ban hành "Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, bảo vệ mạng máy tính của Ủy ban Thể dục Thể thao".

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN
THỂ DỤC THỂ THAO

Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Thể dục thể thao;

Căn cứ Quyết định số 308/2004/QĐ-UBTDTT ngày 03 tháng 3 năm 2004 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao về việc ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2004;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Giám đốc Trung tâm tin học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, bảo vệ mạng máy tính của Ủy ban Thể dục Thể thao".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

Nguyễn Danh Thái

QUY CHẾ quản lý, vận hành, khai thác, bảo vệ mạng máy tính
của Ủy ban Thể dục Thể thao

(ban hành kèm theo Quyết định số 19/2005/QĐ-UBTDTT ngày 10/01/2005
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh.

Quy chế này quy định quyền hạn và nghĩa vụ của các đơn vị và cá nhân thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao trong việc quản lý, vận hành, khai thác và bảo vệ mạng máy tính của Ủy ban Thể dục Thể thao.

Mạng máy tính Ủy ban Thể dục Thể thao bao gồm: Mạng cục bộ tại Ủy ban Thể dục Thể thao và mạng cục bộ tại các đơn vị trực thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao.

Các đơn vị thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao bao gồm các Vụ, Đơn vị trực thuộc, văn phòng Ủy ban Olimpic Việt Nam và các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia.

Điều 2. Giải thích một số thuật ngữ.

1. Cơ sở dữ liệu (DATABASE): Là kho dữ liệu được lưu trữ trên máy tính theo các bài toán nghiệp vụ đã được thiết kế từ trước.

2. Thông số trên mạng: Là các thông số quy định do Trung tâm Tin học đặt ra thống nhất sử dụng trong mạng máy tính của ngành.

3. Mạng cục bộ (LAN - Local Area Network). Là một hệ thống mạng bao gồm các máy tính và thiết bị ngoại vi được liên kết với nhau. Người sử dụng mạng cục bộ có thể chia sẻ dữ liệu trên đĩa cứng, trong mạng và chia sẻ máy in.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1. QUẢN LÝ MẠNG MÁY TÍNH

Điều 3. Hệ thống tổ chức quản lý mạng máy tính của Ủy ban Thể dục Thể thao

1. Trung tâm Tin học của Ủy ban Thể dục Thể thao trực tiếp quản lý kỹ thuật mạng máy tính của Ủy ban Thể dục Thể thao, tổ chức các hoạt động nghiệp vụ để nhập thông tin, lưu trữ và sử dụng thông tin phục vụ việc chỉ đạo và điều hành của lãnh đạo Ủy ban Thể dục Thể thao và thủ trưởng các đơn vị.

2. Các đơn vị thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao có trách nhiệm quản lý các trang thiết bị, dữ liệu trên máy tính của đơn vị và khai thác sử dụng thông tin phục vụ yêu cầu công tác theo hướng dẫn nghiệp vụ của Trung tâm Tin học.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý mạng máy tính Ủy ban Thể dục Thể thao.

1. Trung tâm Tin học quản lý mạng máy tính theo tiêu chuẩn kỹ thuật về dữ liệu và thông số mạng phù hợp với tiêu chuẩn chung của mạng tin học của Chính phủ và đáp ứng được yêu cầu đặc thù của ngành Thể dục Thể thao.

2. Các đơn vị, cá nhân khi tham gia vào mạng máy tính phải tuân thủ mọi quy định, quy trình đã được Ủy ban Thể dục Thể thao ban hành. Không được tự ý thay đổi, sửa chữa những thông số mạng. Trường hợp cần thay đổi, sửa chữa phải được sự đồng ý bằng văn bản của Ủy ban Thể dục Thể thao.

Mục 2. VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC

Điều 5. Vận hành mạng máy tính.

968885
Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuViенPhapLuat.com

LawSoft

1. Trung tâm Tin học chủ trì việc vận hành mạng máy tính của Ủy ban Thể dục Thể thao, có trách nhiệm lập bộ phận quản trị mạng để thống nhất vận hành và hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị sử dụng, khai thác mạng máy tính ở mỗi đơn vị.

2. Các đơn vị phân công cán bộ làm nhiệm vụ quản trị mạng cục bộ tại đơn vị và trực tiếp vận hành thiết bị máy tính của đơn vị, có trách nhiệm tham dự các lớp tập huấn và chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ của Trung tâm Tin học.

Điều 6. Sử dụng thiết bị tin học.

1. Trong quá trình sử dụng, nếu có sự cố xảy ra, các đơn vị, cá nhân phải báo ngay cho Trung tâm Tin học để xác định nguyên nhân. Các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Tin học để tìm biện pháp khắc phục sự cố.

2. Người sử dụng thiết bị đã kết nối với mạng máy tính của Ủy ban Thể dục Thể thao không được tự ý thay thế những linh kiện của thiết bị. Khi cần bảo trì hoặc thay thế các linh kiện của thiết bị phải đề xuất bằng văn bản trên cơ sở có sự xác nhận kỹ thuật của Trung tâm Tin học.

3. Quyền thay thế, bổ sung, thay đổi cáp mạng, bổ sung các thiết bị tin học tham gia các hoạt động thông tin trên mạng máy tính do Trung tâm Tin học chịu trách nhiệm.

4. Trung tâm Tin học và các đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch bảo trì,

bảo dưỡng các thiết bị tin học. Kế hoạch và kinh phí bảo trì thiết bị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 7. Sử dụng phần mềm mạng máy tính.

1. Trung tâm Tin học có trách nhiệm xây dựng quy trình, thử nghiệm, trực tiếp cài đặt, quản lý các phần mềm hệ thống và phần mềm ứng dụng trong hệ thống mạng máy tính Ủy ban Thể dục Thể thao.

2. Các đơn vị, cá nhân không được tự ý cài đặt các phần mềm tin học vào máy trạm và mạng máy tính. Nếu các đơn vị, cá nhân có nhu cầu cài đặt phục vụ cho các hoạt động quản lý nhà nước hoặc các hoạt động chuyên môn khác phải thông báo cho Trung tâm Tin học để lựa chọn phương án cài đặt tối ưu.

3. Đơn vị, cá nhân cần thay đổi hoặc bổ sung các phần mềm ứng dụng phải được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Tin học. Trường hợp phát hiện các phần mềm ứng dụng ngoài danh mục do quản trị mạng quản lý, Trung tâm Tin học có quyền xóa bỏ các phần mềm đó. Đơn vị hoặc cá nhân phải chịu trách nhiệm về các tổn thất do việc mình tự ý cài đặt.

4. Trung tâm Tin học có trách nhiệm định hướng, nâng cấp công nghệ phần mềm theo định hướng quản lý nhà nước của ngành và tuân theo quy định của Chính phủ.

Điều 8. Khai thác mạng.

1. Trung tâm Tin học của Ủy ban Thể dục Thể thao quản lý cơ sở dữ liệu theo phương thức kết hợp giữa tập trung và phân tán. Các đơn vị, cá nhân được phân quyền khai thác cơ sở dữ liệu, dịch vụ trên mạng theo chức năng, nhiệm vụ của mình và chỉ có quyền sử dụng những thông tin mà máy chủ đã phân quyền.

2. Các đơn vị, cá nhân được phép truy cập mạng Ủy ban Thể dục Thể thao sẽ được cấp khoản mục người dùng (Account), mật khẩu để truy cập và phải chịu trách nhiệm bảo đảm bí mật của khoản mục và mật khẩu được cấp.

Điều 9. Nhiệm vụ của bộ phận quản trị mạng tại Trung tâm Tin học và các đơn vị.

1. Kiểm tra máy chủ, các modem và các thiết bị khác vào lúc 7h30 hàng ngày (trừ thứ bảy, chủ nhật và những ngày lễ).

2. Theo dõi sự hoạt động của máy chủ, kiểm tra thông mạng và đảm bảo sự vận hành thông suốt của các thông tin trên mạng.

3. Thực hiện việc sao lưu dữ liệu theo kế hoạch.

4. Ghi nhật ký ca trực và thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có sự cố cho thủ trưởng đơn vị để phối hợp xử lý.

Mục 3. BẢO VỆ MẠNG MÁY TÍNH

Điều 10. Phân loại thông tin.

1. Ủy ban Thể dục Thể thao sẽ có quy định riêng để phân loại thông tin, xác định các loại thông tin được truyền dẫn trên mạng, các loại thông tin được phép khai thác từ máy chủ, các mật khẩu để khai thác.

2. Các đơn vị, cá nhân sử dụng phải tự quản lý mật khẩu của mình và có quyền được thay đổi mật khẩu một lần trong một tháng.

Điều 11. Xây dựng và cung cấp thông tin.

1. Trung tâm Tin học chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin truyền dẫn và dữ liệu lưu trên mạng máy tính. Việc bảo quản, sao lưu dữ liệu được thực hiện trên máy chủ đặt tại Trung tâm Tin học của Ủy ban Thể dục Thể thao và một số trung tâm miền khác của Ủy ban Thể dục Thể thao.

Trung tâm Tin học chịu trách nhiệm áp dụng các biện pháp bảo đảm hệ thống an ninh bảo mật những thông tin trên mạng máy tính.

2. Các đơn vị đề xuất yêu cầu về nội dung thông tin cần quản lý của đơn vị để phối hợp với Trung tâm Tin học xây dựng các chương trình phù hợp.

Các đơn vị, cá nhân trong Ủy ban Thể dục Thể thao chỉ được phép sử dụng những thông tin cũng như cơ sở dữ liệu theo đúng chức năng và nhiệm vụ được giao, đồng thời chịu trách nhiệm quản lý và bảo vệ thông tin lưu giữ trên máy tính của đơn vị. Không được tự ý truy

nhập các thông tin không được phép truy nhập.

Điều 12. Phòng, chống Virus tin học.

1. Trung tâm Tin học có trách nhiệm định kỳ quét Virus tin học và cập nhật các bản sửa lỗi hệ thống tại tất cả các máy tính trong mạng; thường xuyên cập nhật các chương trình chống Virus và các bản sửa lỗi hệ thống mới nhất để hướng dẫn hoặc cài đặt cho các máy tính và hướng dẫn cho các đơn vị phòng, chống Virus máy tính và cập nhật các bản sửa lỗi.

2. Các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm tuân thủ các biện pháp phòng và chống Virus máy tính. Mọi dữ liệu từ các thiết bị lưu trữ bên ngoài và Internet đều phải quét khử Virus trước khi sử dụng. Những máy tính khi phát hiện có Virus phải được tách khỏi mạng về mặt vật lý tránh tình trạng lây nhiễm sang các máy tính khác.

3. Trung tâm Tin học chịu trách nhiệm đề xuất, tiến hành thử nghiệm và áp dụng các biện pháp bảo vệ an toàn cho hệ thống mạng.

Điều 13. Thay đổi, bổ sung quyền truy cập mạng máy tính.

1. Khi có sự thay đổi về nhân sự hay công việc của các thành viên, các đơn vị có trách nhiệm báo lại bằng văn bản với Trung tâm Tin học.

2. Trung tâm Tin học có trách nhiệm điều chỉnh hoặc hủy bỏ quyền truy cập

hệ thống của các thành viên trong các đơn vị cho phù hợp.

Điều 14. Lưu trữ, khai thác thông tin về chế độ bảo vệ máy trạm.

1. Nghiêm cấm lưu trữ các dữ liệu không liên quan đến tác nghiệp trên mạng như các trò chơi, các chương trình giải trí không lành mạnh, các thông tin có nội dung xấu.

2. Khi không làm việc với máy tính trong thời gian dài, phải thoát khỏi phiên làm việc hoặc đặt chế độ bảo vệ màn hình để đảm bảo an toàn cho dữ liệu của cá nhân và các tài nguyên dùng chung.

Điều 15. Chế độ thông tin - báo cáo.

1. Các đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin hàng ngày và cung cấp thông tin báo cáo định kỳ theo quy định:

a) Các thông tin trong ngày được gửi ngay lên mạng, không giới hạn số lần gửi trong một ngày.

b) Các thông tin báo cáo hoạt động hàng tháng, gửi vào ngày 20 hàng tháng, các thông tin báo cáo hoạt động hàng quý và một năm, gửi vào cuối mỗi quý và cuối năm.

2. Các thông tin, báo cáo được truyền nhận trên mạng có giá trị tương đương văn bản gốc. Đơn vị, cá nhân cung cấp thông tin phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin. Các thông tin thuộc loại “mật” chưa được phép truyền trên mạng.

3. Trung tâm Tin học có trách nhiệm

tổng hợp thông tin, cung cấp thông tin tổng hợp lên mạng, theo dõi việc gửi báo cáo của các đơn vị tham gia mạng.

4. Chi phí thực hiện dự án, mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị tin học, đào tạo cán bộ, nâng cấp mạng máy tính và kinh phí thực hiện việc quản trị, duy trì vận hành hệ thống mạng máy tính được Ủy ban Thể dục Thể thao cấp theo kế hoạch công tác hàng năm của từng đơn vị. Các đơn vị có trách nhiệm lập dự trù các khoản kinh phí này, trình lãnh đạo Ủy ban Thể dục Thể thao phê duyệt.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Tổ chức thực hiện.

1. Giám đốc Trung tâm Tin học có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế này; định kỳ báo cáo lên lãnh đạo Ủy ban Thể dục Thể thao.

2. Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao tham gia vào mạng máy tính của Ủy ban có nhiệm vụ triển khai thực hiện Quy chế này trong Vụ, đơn vị.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện có những vấn đề bất hợp lý, đơn vị, cá nhân có quyền đề nghị với Ủy ban Thể dục Thể thao để sửa đổi, bổ sung

Điều 17. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Đơn vị, cá nhân có thành tích tốt trong việc thực hiện Quy chế này sẽ được khen thưởng theo các quy định hiện hành của Ủy ban Thể dục Thể thao.

2. Đơn vị, cá nhân vi phạm quy định tại Quy chế này, làm ảnh hưởng đến hoạt động của mạng máy tính Ủy ban Thể dục Thể thao, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật.

Trường hợp gây thiệt hại đến tài sản Nhà nước thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật./.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 04.8233947; 08044417

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@yahoo.com

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng